

### Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
<b>1. Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ</b>		
<b>Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ.</b>	- Nhà thầu trình bày chi tiết, rõ ràng và cụ thể từng vấn đề về tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ Thay thế, sửa chữa thiết bị, đường ống nước hệ thống chữa cháy	Đạt
	- Nhà thầu không trình bày hoặc có trình bày nhưng sơ sài, không chi tiết và không đầy đủ theo yêu cầu kỹ thuật của E- HSMT.	Không đạt
<b>2. Am hiểu về tính chất và mục đích công việc</b>		
Am hiểu về tính chất và mục đích công việc.	Có nêu đủ các nội dung chứng minh sự am hiểu về tính chất và mục đích công việc của gói thầu.	Đạt
	Không nêu hoặc có nêu tính chất và mục đích công việc của gói thầu nhưng sơ sài hoặc không phù hợp với gói thầu và các quy trình quy phạm hiện hành.	Không đạt
<b>3. Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ:</b>		
3.1 Kế hoạch triển khai	Có trình bày chi tiết, đầy đủ và phù hợp với gói thầu và theo yêu cầu của E- HSMT.	Đạt
	Không có trình bày hoặc có trình bày nhưng không chi tiết, không đầy đủ và không phù hợp với gói thầu và theo yêu cầu của E-HSMT.	Không đạt
3.2 Giải pháp kỹ thuật và biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ	Có trình bày chi tiết, đầy đủ và phù hợp với gói thầu và theo yêu cầu của E- HSMT. - Có thuyết minh đầy đủ giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công hợp lý và hiệu quả kinh tế, phù hợp với địa điểm và hiện trạng công trình.	Đạt
	Không có thuyết minh đầy đủ giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công hợp lý và hiệu quả kinh tế hoặc có nhưng không hợp lý, không phù hợp với địa điểm và hiện trạng công trình	Không đạt

<b>4. Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện:</b>		
<b>4.1 Yêu cầu về nội dung, khả năng đáp ứng của công tác thi công</b>	Có cam kết, thuyết minh đáp ứng đầy đủ yêu cầu về nội dung, khả năng đáp ứng của công tác thi công theo quy định của E-HSMT. Nhà thầu đề xuất thuyết minh chi tiết giải pháp cung ứng nhân sự phù hợp với phạm vi công việc và phù hợp với tiến độ thực hiện gói thầu	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
<b>4.2 Yêu cầu về vật tư, thiết bị</b>	- Nhà thầu phải đề xuất bảng vật tư, thiết bị để thực hiện gói thầu. Nêu rõ chủng loại, nguồn gốc, xuất xứ và phải đáp ứng yêu cầu tại chương V của E-HSMT, kèm theo Catalogue của các vật tư, thiết bị - Có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp: - Đơn vị cung cấp có đăng ký kinh doanh phù hợp Nhà thầu phải chỉ định rõ và đầy đủ một ký mã hiệu (nếu có), hãng sản xuất, xuất xứ của hàng hóa sử dụng cho gói thầu (không được ghi “hoặc tương đương”). - Cam kết đối với vật tư, vật liệu nhập khẩu: nhà thầu phải cung cấp đầy đủ các tài liệu chứng minh nguồn gốc xuất xứ của vật tư (như chứng nhận CO hoặc tài liệu khác có giá trị tương đương), chứng nhận chất lượng vật tư, vật liệu (như chứng nhận CQ hoặc tài liệu khác có giá trị tương đương). Cam kết đối với vật tư trong nước, phải có: Giấy chứng nhận/chứng chỉ xuất xưởng. - Cam kết vật tư, thiết bị phải mới 100% sản xuất từ năm 2024 trở lại đây	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
<b>5. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ</b>		
<b>Yêu cầu về quy định quy trình, quy phạm thi công, nghiệm thu, kiểm tra sản phẩm dịch vụ</b>	Có thuyết minh, biện pháp đáp ứng đầy đủ các quy trình, quy phạm thi công, nghiệm thu, kiểm tra sản phẩm dịch vụ theo quy định của pháp luật hiện hành, phù hợp với nội dung gói thầu	Đạt

	Nhà thầu phải đề xuất đầy đủ các tiêu chuẩn thi công nghiệm thu theo quy định tại chương V của E-HSMT đối với các công tác bảo trì, sửa chữa bao gồm các TCVN và Thông tư TT 36/2025/TT-BCA	
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
<b>6. Tiến độ thực hiện gói thầu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT</b>		
Tính hợp lý và khả thi của tiến độ cung cấp dịch vụ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có bảng tiến độ thi công, kiểm tra, nghiệm thu... chi tiết, hợp lý, khả thi và không vượt quá 60 ngày</li> <li>- Tính phù hợp Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công: Hợp lý, khả thi</li> <li>- Có biểu đồ cung cấp vật tư, thiết bị, lắp đặt vào công trình hợp lý, khả thi, phù hợp với tiến độ thi công, đề xuất kỹ thuật.</li> <li>- Nhà thầu phải có cam kết thi công theo đúng tiến độ mà nhà thầu đề xuất. Trường hợp chậm tiến độ, Chủ đầu tư có quyền chấm dứt hợp đồng, phạt hợp đồng và xử lý theo quy định của pháp luật (trừ trường hợp bất khả kháng).</li> </ul>	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên hoặc có nhưng không phù hợp	Không đạt
<b>7. Mức độ đáp ứng về ATLD-PCCN, vệ sinh môi trường</b>		
7.1 Biện pháp an toàn lao động	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kế hoạch tổ chức đào tạo an toàn lao động cho toàn bộ nhân sự. Thời gian tổ chức đào tạo phải phù hợp với tiến độ thực hiện gói thầu.</li> <li>- Có biện an toàn lao động hợp lý phù hợp với đề xuất về biện pháp Thi công</li> <li>- Nhà thầu có bản cam kết mua bảo hiểm bắt buộc cho toàn bộ người lao động trên công trường.</li> </ul>	Đạt
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Không có kế hoạch đào tạo an toàn lao động cho nhân sự hoặc có nhưng không phù hợp. Hoặc:</li> <li>- Không có biện an toàn lao động hoặc có biện nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp Thi công hoặc:</li> </ul>	Không đạt

	- Nhà thầu không có bản cam kết mua bảo hiểm bắt buộc cho toàn bộ người lao động trên công trường.	
7.2 Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp Thi công	Đạt
	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp Thi công	Không đạt
7.3 Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp Thi công	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp Thi công	Không đạt
<b>8. <u>Các thông số bảo hành, bảo trì thiết bị</u></b>		
Chế độ bảo hành	Thời gian bảo hành: $\geq 12$ tháng kể từ ngày nghiệm thu, bàn giao.	Đạt
	Thời gian bảo hành theo nội dung trên $< 12$ tháng	Không đạt
Chế độ bảo trì	Nhà thầu đưa ra được chế độ bảo trì tốt, đáng tin cậy. Có biểu tiến độ bảo trì rõ ràng, đầy đủ kèm theo chi tiết các nội dung công việc sẽ tiến hành bảo trì; Tiến độ bảo trì tối thiểu 06 tháng/ 1 lần	Đạt
	Không đáp ứng theo yêu cầu	Không đạt

Năng lực bảo hành bảo trì	Có cam kết về khả năng bảo hành, bảo trì, sửa chữa hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng khác; Có khả năng hỗ trợ trong vòng 24 giờ sau khi nhận được yêu cầu của Chủ đầu tư.	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt

**9. Uy tín về việc tham dự thầu theo quy định tại Điều 19 và 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP**

Uy tín về việc tham dự thầu từ năm 2022 đến nay	<p>Nhà thầu có bản cam kết về uy tín trong việc tham dự thầu không vi phạm các nội dung sau:</p> <p>a) Nhà thầu không tiến hành hoặc từ chối đối chiếu tài liệu hoặc đã đối chiếu tài liệu nhưng từ chối hoặc không ký biên bản đối chiếu tài liệu trong thời gian có hiệu lực của hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất khi được mời đối chiếu tài liệu;</p> <p>b) Nhà thầu không tiến hành hoặc từ chối thương thảo hợp đồng (nếu có) hoặc đã tiến hành nhưng từ chối hoặc không ký kết biên bản thương thảo hợp đồng trong thời gian có hiệu lực của hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất khi được mời vào thương thảo hợp đồng, trừ trường hợp quy định tại khoản 7 Điều 45 của Nghị định này;</p> <p>c) Nhà thầu được lựa chọn trúng thầu nhưng không tiến hành hoặc từ chối tiến hành hoàn thiện hợp đồng, thỏa thuận khung hoặc không ký kết hợp đồng, thỏa thuận khung, trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 34 của Nghị định này;</p> <p>d) Nhà thầu đã ký thỏa thuận khung nhưng không tiến hành hoặc từ chối hoàn thiện hợp đồng hoặc không ký kết hợp đồng.</p> <p>đ) Nhà thầu rút hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất sau thời điểm đóng thầu và trong thời gian có hiệu lực của hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất;</p> <p>e) Nhà thầu không nộp bản gốc bảo đảm dự thầu theo yêu cầu của chủ đầu tư hoặc không nộp tiền mặt, séc bảo chi, thư bảo lãnh dự thầu hoặc giấy chứng nhận bảo hiểm bảo lãnh theo quy định của pháp luật về đấu thầu;</p>	Đạt
---	---	-----

	<p>g) Nhà thầu không thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng;</p> <p>h) Nhà thầu từ chối hoặc không xác nhận về việc chấp thuận được trao hợp đồng trong thời gian tối đa 03 ngày làm việc kể từ ngày chủ đầu tư mời nhà thầu xác nhận về việc chấp thuận được trao hợp đồng trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia hoặc đã trúng thầu nhưng không thực hiện theo cam kết trong đơn dự thầu đối với chào giá trực tuyến rút gọn;</p> <p>i) Nhà thầu không bố trí được nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu để thực hiện gói thầu xây lắp, PC, phần xây lắp trong gói thầu EC theo cam kết trong đơn dự thầu đối với đấu thầu trong nước.</p>	
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
<b>Kết luận</b>	Tất cả các tiêu chí từ 1- 9 được đánh giá là đạt	Đạt
	Có tiêu chí được đánh giá là không đạt	Không đạt